

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN TẠI HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

● NGUYỄN HOÀNG KHƯƠNG

TÓM TẮT:

Bài nghiên cứu đánh giá thực trạng và xác định các nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng (VĐT XD) đường giao thông nông thôn (GTNT) gắn với địa bàn huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Thông qua các phương pháp nghiên cứu để tìm nguyên nhân và làm phong phú thêm thực trạng được đánh giá, từ đó kiến nghị các giải pháp nhằm cải thiện lượng chất và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước đối với công trình GTNT trên địa bàn huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Từ khóa: vốn đầu tư, ngân sách nhà nước, quản lý vốn đầu tư, giao thông nông thôn, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

1. Đặt vấn đề

Việc quản lý vốn đầu tư (VĐT) từ ngân sách nói chung và trong công tác quản lý VĐT XD đường GTNT nói riêng được tỉnh Cà Mau quan tâm chú trọng, các cấp có thẩm quyền đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện cơ chế chính sách chung, cải tiến quy trình, thủ tục thanh toán. Những nỗ lực đó đã góp phần quan trọng vào việc sử dụng nguồn vốn này đúng mục đích, đúng luật và có hiệu quả. Tuy nhiên, công tác quản lý VĐT XD đường GTNT trên địa bàn tỉnh Cà Mau vẫn còn có những bất cập, trong nhiều nội dung và tại nhiều khâu quản lý, từ phân bổ, giao kế hoạch đến kiểm soát thanh toán và quyết toán vốn, tình trạng thất thoát, lãng phí VĐT XD từ ngân sách vẫn còn tồn tại trong thực tiễn. Xuất phát từ những vấn đề trên, trong điều kiện cả nước đang đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới quản lý chi tiêu công, chống thất

thoát, lãng phí thì việc hoàn thiện quản lý VĐT và tìm kiếm những giải pháp hoàn thiện công tác quản lý VĐT XD là vấn đề rất cấp thiết. Đây là vấn đề rộng và phức tạp, vì thế trong phạm vi bài nghiên cứu, tác giả chỉ tập trung vào công tác quản lý VĐT và việc đề ra các giải pháp để hoàn thiện công tác quản lý VĐT XD từ ngân sách và trong công tác quản lý VĐT XD đường GTNT gắn với thực tiễn tại huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

2. Thực trạng quản lý vốn đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn

2.1. Kết quả đạt được

Theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Hiển về việc phê chuẩn kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm, giai đoạn 2016-2020, UBND huyện Ngọc Hiển đã xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn, ngắn hạn, trình cấp có thẩm quyền ra

chủ trương đầu tư các dự án phù hợp với quy hoạch, kế hoạch được duyệt, đồng thời phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tổng thể trên địa bàn Huyện.

Hàng năm các cơ quan có chức năng lập, trình, duyệt, giao kế hoạch VĐT đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Do đó, kế hoạch VĐT cơ bản đã bớt gò bó hơn, chú trọng tập trung cho những công trình trọng điểm của huyện, nhất là hệ thống cơ sở hạ tầng, mà chủ yếu là đầu tư vào các tuyến lộ giao thông huyết mạch. Đồng thời công tác phân bổ VĐT phải đúng theo quy hoạch tổng thể và quy hoạch xây dựng chi tiết, bám sát quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội được duyệt, cụ thể hóa các chủ trương của huyện ủy, Hội đồng nhân dân và UBND huyện. Công tác thực hiện phân bổ, quản lý vốn công khai, dân chủ giúp cơ quan quản lý vốn nắm được công tác triển khai dự án từng giai đoạn, từng năm, đảm bảo tiến độ của dự án cũng như chủ động được nguồn vốn trong từng giai đoạn cụ thể.

Nhìn chung công tác quản lý VĐT của huyện Ngọc Hiến đã được thực hiện tương đối nghiêm túc, đúng nguyên tắc, nhất là trong công tác thực hiện lập, phê duyệt, giao dự toán và quản lý VĐT theo quy định, đảm bảo nội dung, phù hợp quy hoạch được phê duyệt.

Qua rà soát, đánh giá công tác quản lý VĐT đường GTNT trên địa bàn huyện Ngọc Hiến trong những năm qua đã có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác chỉ đạo điều hành, thanh tra, kiểm tra được tăng cường; công tác giám sát cộng đồng đối với hoạt động ĐTXD cơ bản đã và đang phát huy hiệu quả, những yếu kém, tiêu cực trong quản lý đã được phát hiện kịp thời, góp phần từng bước hạn chế và khắc phục những vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

2.2. Hạn chế

Bên cạnh những điểm mạnh, trong công tác quản lý VĐT đường GTNN địa bàn huyện vẫn còn tồn tại những hạn chế cần có biện pháp khắc phục trong tương lai. Cụ thể như sau:

Về công tác kế hoạch phân bổ VĐT. Việc lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, lập dự án đầu tư còn hạn chế, một số dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật đã phải điều chỉnh trong quá trình thực hiện đó là điều chỉnh bổ sung các hạng mục công trình, công trình trong dự

án, thay đổi điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư... Công tác phân bổ VĐT cho các vùng chưa thật sự hợp lý, đầu tư vẫn còn dàn trải, chưa thực sự tập trung cho các công trình trọng điểm, nguồn VĐT ngân sách còn phải chuyển tiếp, phân bổ vốn chậm, nhiều dự án chưa đủ thủ tục vẫn ghi kế hoạch vốn, một số dự án khi triển khai thực hiện kéo dài thời gian so với quyết định phê duyệt dẫn đến công trình chậm triển khai thi công và giải ngân kế hoạch vốn.

Về công tác giám định đầu tư và nghiệm thu. Trong thời gian qua, việc chấp hành chế độ nghiệm thu chưa được thực hiện nghiêm túc, nhiều khối lượng công trình xây dựng đã hoàn thành nhưng chưa được nghiệm thu hoặc đã tổ chức nghiệm thu nhưng chậm hoàn tất thủ tục thanh toán dẫn đến khối lượng dở dang khá lớn gây đọng vốn của những khối lượng này. Tình trạng nghiệm thu thanh toán không đúng khối lượng thực tế thi công, không đúng tiến độ, đơn giá thực tế và chủng loại vật tư, việc làm này đã làm tăng giá trị công trình không đúng quy định so với thực tế gây thất thoát, lãng phí vốn của Nhà nước.

Về công tác quyết toán và thẩm tra. Việc thanh quyết toán VĐT trong năm không đồng đều, khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành thanh toán trong quý I và quý II đạt thấp, tập trung thanh toán chủ yếu vào những tháng cuối năm, vẫn còn một lượng vốn xây dựng cơ bản chưa được thanh toán phải chuyển năm sau. Tình trạng vi phạm quy định về quyết toán vẫn còn xảy ra ở nhiều công trình, hiệu quả sử dụng nguồn vốn không cao làm ảnh hưởng tới việc lập kế hoạch phân bổ vốn hàng năm, một số công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng nhiều năm nhưng không thực hiện việc quyết toán. Các công trình đã quyết toán rồi nhưng chủ đầu tư chưa phối hợp kịp thời với cơ quan Kho bạc Nhà nước để thực hiện việc tất toán tài khoản, đóng mã dự án đã làm mất thời gian rà soát cũng như thiếu tính chính xác trong báo cáo, quản lý, điều này gây nhiều khó khăn cho cơ quan chuyên môn quản lý trong việc thẩm tra quyết toán, chất lượng công tác thẩm tra quyết toán.

Về công tác thanh tra, kiểm tra. Tuy đã có nhiều cố gắng song chưa thường xuyên, qua thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện được nhiều sai phạm để uốn nắn, chấn chỉnh kịp thời, góp phần đưa công tác quản lý ĐTXD cơ bản vào nề nếp. Mặt khác, ý thức

chấp hành pháp luật của một số chủ thể tham gia hoạt động ĐTXD chưa cao... đó cũng là lí do làm cho việc sử dụng VĐT không mang lại hiệu quả mong đợi.

2.3. Nguyên nhân

Hiện nay môi trường pháp lý VĐT ở Việt Nam vẫn còn bất cập, hệ thống các văn bản pháp quy chưa bao quát đầy đủ, đồng bộ thậm chí nội dung chồng chéo mâu thuẫn, các thủ tục hành chính còn rườm rà ảnh hưởng đến công tác quản lý VĐTĐXD.

Chưa thực sự làm tốt công tác quy hoạch phù hợp với thực tế, chất lượng quy hoạch tổng thể đã có nhiều cải thiện nhưng vẫn còn yếu dẫn đến việc phải điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khi dự án đi vào thực hiện.

Cơ chế phân công, phân cấp của các cấp, sự phối hợp trong quản lý về VĐTĐXD cơ bản chưa rõ ràng, chưa đề cao được trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, nhất là về trách nhiệm của từng cá nhân trong việc phụ trách, quy trình quản lý VĐT bị tách rời ở nhiều khâu do nhiều cơ quan đảm nhiệm.

Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chưa thường xuyên, toàn diện và chất lượng còn hạn chế. Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, đôi lúc không thể chỉ rõ trách nhiệm thuộc về ai, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vi phạm chưa triệt để và còn kéo dài sau thanh tra, kiểm tra.

Việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong việc thực hiện pháp luật về xây dựng còn chưa kịp thời và hiệu quả hẳn hoi chưa cao.

Mặt khác, trình độ chuyên môn của cán bộ ĐTXD cơ bản còn hạn chế, thiếu chuyên nghiệp.

3. Một số giải pháp đề xuất

Dựa trên thực tiễn và những nguyên nhân dẫn đến thất thoát, lãng phí của nguồn VĐT, bài nghiên cứu đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về việc quản lý dự án ĐTXD cơ bản từ vốn ngân sách. Xây dựng đồng bộ các chính sách liên quan đến việc quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư, cải cách thủ tục hành chính theo hướng phân cấp mạnh, rõ trách nhiệm, giảm thời gian của các khâu trong quá trình đầu tư và xây dựng. Ban hành các văn bản pháp quy về chống lãng phí, thất thoát trong đầu tư dự án làm căn cứ chống lãng phí, thất thoát nói chung và trong đầu tư dự án GTNT nói riêng. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến từng cán bộ, đảng

viên làm công tác quản lý VĐT các dự án đầu tư. Việc phê duyệt và bố trí vốn cho dự án phải bảo đảm đúng trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên đầu tư dự án, công trình thiết thực với đời sống nhân dân và phù hợp yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, bám sát các chủ trương, định hướng, chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh trong từng thời kỳ.

Hai là, nâng cao chất lượng quy hoạch các dự án ĐTXD cơ bản từ ngân sách. Hệ thống quy hoạch phải đi trước một bước và phải nghiên cứu để xây dựng, thẩm định, phê duyệt chặt chẽ trên cơ sở phát huy tiềm năng của huyện, quy hoạch phải đảm bảo phát triển nhanh và bền vững kết hợp giữa lợi ích kinh tế và lợi ích xã hội. Mỗi quy hoạch phải tính tới sự đồng bộ, gắn việc xây dựng kế hoạch đầu tư hàng năm với kế hoạch đầu tư trung hạn, thực hiện nghiêm Quy chế quản lý đầu tư công. Thực hiện quản lý vốn theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước và văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư công, chấm dứt tình trạng đầu tư không đồng bộ, không hiệu quả. Bố trí đủ vốn theo tiến độ cho các mục tiêu, công trình trọng điểm cấp bách, công trình có khả năng hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm.

Ba là, nâng cao công tác quản lý lựa chọn nhà thầu và quản lý hợp đồng xây dựng. Quá trình lựa chọn nhà thầu phải được thực hiện chặt chẽ, công bằng, minh bạch, đẩy mạnh triển khai tất cả các gói thầu đấu thầu qua mạng. Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm tra công tác đấu thầu, trong đó thanh tra, kiểm tra, giám sát là công cụ để Nhà nước quản lý việc thực hiện công tác đấu thầu. Tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu, củng cố và nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ làm công tác đấu thầu.

Bốn là, nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt dự án, các bước chuẩn bị đầu tư; Tăng cường quản lý xây dựng theo tổng thể quy hoạch chung, công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng vốn ngân sách nhà nước cho các dự án ĐTXD cần được thẩm định, phê duyệt kịp thời, đồng bộ, gắn kết, phù hợp, tránh chồng chéo; Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình các bước từ việc chọn dự án, đấu thầu, thẩm định đến thực hiện dự án, kiểm soát giá và các yếu tố đầu vào các khoản mục chi phí gián tiếp phục vụ trong quá trình thi công, đồng thời với

các hoạt động kiểm soát quá trình thực hiện thanh quyết toán kịp thời, bảo đảm các giá trị thực hiện được thanh khoản đầy đủ và các kiểm soát những phát sinh xảy ra; Kịp thời xử lý các vi phạm, thực hiện tốt chức năng giám sát đối với các dự án, đánh giá hiệu quả thực hiện và hiệu quả đầu tư.

Năm là, nâng cao chất lượng công tác thanh, quyết toán VĐT. Thiết lập đường dây nóng để xử lý kịp thời vướng mắc trong quá trình thanh toán vốn, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi nhũng nhiễu nếu có; Công khai quy trình, thủ tục thanh, quyết toán VĐT theo quy định, tiến hành cải cách thủ tục hành chính trong quyết toán VĐT để rút ngắn thời gian quyết toán công trình; Tăng cường, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các công việc, quy trình quyết toán, cải tiến quy trình, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu suất xử lý các khâu quyết toán; Xử lý và kiến nghị xử lý các vi phạm về thời gian chậm nộp hồ sơ pháp lý để làm báo cáo quyết toán, chậm thực hiện thẩm tra, quyết toán và trách nhiệm cơ quan có liên quan; Tiến hành rà soát các dự án đầu tư sử dụng VĐT đã hoàn thành bàn giao, đưa vào sử dụng nhưng chưa thực hiện quyết toán để xác định rõ nguyên nhân chậm quyết toán, những khó khăn vướng mắc cụ thể của từng trường hợp, đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn, báo cáo người quyết định đầu tư, chỉ đạo quyết toán để khẩn trương xử lý dứt điểm, đồng thời giải quyết công nợ cho các nhà thầu, tất toán cho công trình.

Sáu là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong hoạt động ĐTXD; Thực hiện thường xuyên công tác thanh tra, kiểm tra trong hoạt động đầu tư nhằm phát hiện, ngăn chặn những hành vi gây lãng phí, thất thoát tiền vốn của Nhà nước; Thực hiện một cách nghiêm túc, có kế hoạch và lịch giám sát, đánh giá rõ ràng, bám sát hiện trường, bám sát tình hình thực hiện, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án để giải quyết hoặc báo cáo với cấp có thẩm quyền can thiệp những vấn đề như thiếu vốn, điều chỉnh dự án... Đồng thời, phát hiện những thiếu sót, sơ hở trong cơ chế quản lý của Nhà nước, kiến nghị với Nhà nước để khắc phục và xử lý, thực hiện xử lý nghiêm sau kết luận thanh tra nhằm nâng cao hiệu quả dự án và trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động dự án.

Bảy là, công khai minh bạch quy trình nghiệp vụ về quản lý VĐT của các cơ quan quản lý nhà nước; Cần hoàn thiện tất cả các khâu của quy trình quản lý nguồn VĐT công cho các công trình đầu tư xây dựng như: lập kế hoạch đầu tư, chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, kết thúc đầu tư, giám sát thực hiện tiếp nhận và giải ngân VĐT; Thực hiện công khai tất cả các quy trình nghiệp vụ về quản lý VĐT của các cơ quan quản lý nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, lưu trữ công cộng trên internet; Nơi giao dịch làm việc của cán bộ quản lý nhà nước với công dân, đơn vị, doanh nghiệp.

Tám là, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan liên quan đến công tác quản lý VĐT cơ sở hạ tầng giao thông; Tăng cường công tác lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự chủ động phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, phát huy vai trò của hệ thống chính trị. Ban Thường vụ, Thường trực các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đầu tư công thông qua việc thường xuyên nghe báo cáo tình hình cùng chính quyền, các ngành có liên quan, định kỳ hàng tuần, hàng tháng, quý năm và có báo cáo tổng kết, rút kinh nghiệm hàng năm.

4. Kết luận

Phát triển GTNT là tạo cơ sở vững chắc phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, giảm bớt sự chênh lệch về đời sống giữa khu vực thành thị và nông thôn. Đảm bảo sự thông suốt trong giao thông khu vực nông thôn, thuận tiện trong trao đổi hàng hóa và đi lại của người dân. Việc tăng cường quản lý VĐT sẽ góp phần đáp ứng kịp thời yêu cầu VĐT hạ tầng GTNT cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, văn hóa, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người dân trong huyện Ngọc Hiến và cả tỉnh Cà Mau. Để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý VĐT đường GTNT trong giai đoạn tới, các chủ thể có liên quan cần phối hợp đưa ra các giải pháp đồng bộ kiểm soát chặt chẽ nguồn vốn ngân sách, phải hoàn thiện hơn nữa về trình độ, năng lực và tích cực học hỏi kinh nghiệm, nắm chắc chính sách pháp luật nhằm triển khai thực hiện công tác quản lý VĐT cho xây dựng đường GTNT đạt chất lượng và hiệu quả cao ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Phan Huy Đường (2012). *Giáo trình Quản lý Nhà nước về kinh tế*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Phan Thanh Phố (2005). *Việt Nam với tiến trình gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
3. Vũ Đình Thắng - Hoàng Văn Định (2009). *Giáo trình Kinh tế phát triển nông thôn*. Hà Nội: NXB Thống kê.
4. Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau, (2012). *Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 10/4/2012 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Ngọc Hiển đến năm 2020*.

Ngày nhận bài: 13/8/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 4/9/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 14/9/2022

Thông tin tác giả:

NGUYỄN HOÀNG KHƯƠNG

Ủy ban Nhân dân xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

**SOLUTIONS TO IMPROVE THE CONSTRUCTION
INVESTMENT CAPITAL MANAGEMENT AT RURAL ROAD
PROJECTS IN NGOC HIEN DISTRICT, CA MAU PROVINCE**

● **NGUYEN HOANG KHUONG**

People's Committee of Tan An Tay Commune

Ngoc Hien district, Ca Mau province

ABSTRACT:

This study evaluates the current situation and identifies the factors affecting the quality of construction investment capital management at rural road projects in Ngoc Hien district, Ca Mau province. Research methods are used in this study to fully assess the current situation and propose appropriate solutions to improve the quality and the efficiency of using investment capital from the state budget at rural road projects in Ngoc Hien district.

Keywords: investment capital, state budget, investment capital management, rural transportation, Ngoc Hien district, Ca Mau province.